

Số: /BC-BCĐCCHC

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Công tác cải cách hành chính năm 2017
và phương hướng nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2018**

Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) tổng hợp, báo cáo công tác cải cách hành chính năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2018 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Trong năm 2017, các thành viên Ban Chỉ đạo tiếp tục tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính, với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; hướng đến hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2017 đã được Chính phủ phê duyệt⁽¹⁾. Bên cạnh đó, trên cơ sở quá trình tham mưu của các thành viên Ban Chỉ đạo, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo kịp thời đối với các lĩnh vực liên quan đến công tác cải cách hành chính, như: Chỉ đạo xử lý về các thông tin vi phạm tiêu cực, tham nhũng; bổ nhiệm cán bộ do cơ quan báo chí đăng tải; về thực hiện công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước; chỉ đạo về nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật⁽²⁾; chỉ đạo về tăng cường thực hiện các nhiệm vụ cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu⁽³⁾.

Thủ tướng Chính phủ đã chủ trì 02 cuộc đối thoại giữa Chính phủ với doanh nghiệp và nhiều hội nghị, diễn đàn liên quan đến cải cách hành chính, xúc tiến thương mại, đầu tư, qua đó, đã kịp thời chỉ đạo các bộ, ngành rà soát, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách và thủ tục hành chính, nhất là trên các lĩnh vực trọng tâm như: Tín dụng, thuế, phí, đất đai, đầu tư, xây dựng, môi trường, xuất nhập khẩu... Ngoài ra, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều

¹ Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 03/10/2017 Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 02/10/2017 Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.

² Công văn số 1362/TTg-PL ngày 08/9/2017 về việc nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản QPPL.

³ Công văn số 9008/VPCP-KTTH ngày 24/8/2017 về việc tăng cường thực hiện các nhiệm vụ cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

chỉ đạo, yêu cầu các cơ quan liên quan xác minh làm rõ và xử lý các thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực, vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính và các sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức do cơ quan báo chí đăng tải. Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ⁽⁴⁾ tiếp tục duy trì hiệu quả việc theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng. Với tinh thần công tâm, khách quan, không ngại va chạm, công khai và minh bạch, hoạt động của Tổ công tác đã có tác động mạnh mẽ, tạo sự chuyển biến tích cực trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao tại các bộ, ngành, địa phương. Tính đến ngày 31/10/2017, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao các bộ, cơ quan, địa phương thực hiện 16.085 nhiệm vụ, trong đó, có 9.695 nhiệm vụ đã hoàn thành, đạt 60,27% (cụ thể, đúng hạn là 8.243 nhiệm vụ, quá hạn là 1.452 nhiệm vụ); còn lại 6.390 nhiệm vụ chưa hoàn thành (cụ thể, trong hạn là 6.108 nhiệm vụ, quá hạn là 282 nhiệm vụ).

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình - Trưởng Ban Chỉ đạo đã ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017⁽⁵⁾ và Kế hoạch hoạt động năm 2017⁽⁶⁾ của Ban Chỉ đạo. Cũng trong năm 2017, Trưởng Ban Chỉ đạo đã làm việc và kịp thời chỉ đạo xử lý tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính tại một số bộ, địa phương, như: Bộ Công Thương; Lạng Sơn, Bình Định, Đồng Nai, Lào Cai, Quảng Ninh, Hải Phòng, thành phố Hồ Chí Minh...

Bộ Nội vụ, cơ quan thường trực cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo đã tích cực hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương nghiêm túc quán triệt triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg, trong đó có việc triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án về cải cách hành chính được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Đã chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan để triển khai các đề án cải cách hành chính được phân công chủ trì thực hiện. Đã trình Ban Chỉ đạo phê duyệt và tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban Chỉ đạo. Bộ Nội vụ đã chủ động kết nối với các thành viên Ban Chỉ đạo trong triển khai các nhiệm vụ; thường xuyên đôn đốc các thành viên trả lời các đề xuất, kiến nghị, những khó khăn, vướng mắc của các bộ, ngành và địa phương trong triển khai cải cách hành chính⁽⁷⁾; thường xuyên theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính được giao. Đồng thời, Bộ Nội vụ đã tiếp nhận và trả lời kiến nghị của các địa phương liên quan đến triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước, như: Việc thành lập Trung tâm Hành chính công; công tác tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức tham mưu thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính...

⁵ Quyết định số 177/QĐ-BCĐCCHC ngày 29/3/2017.

⁶ Quyết định số 233/QĐ-BCĐCCHC ngày 14/4/2017.

⁷ Công văn số 1704/BNV-CCHC ngày 29/3/2017 của Bộ Nội vụ; Công văn số 07/BCĐCCHC ngày 18/9/2017 gửi các bộ, ngành có liên quan trả lời kiến nghị, đề xuất của UBND tỉnh Tiền Giang.

Trong năm 2017, Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ đã phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và trình Ban Cán sự đảng Chính phủ dự thảo Báo cáo tổng kết triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW ngày 01/8/2007 Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Khóa X về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước. Triển khai Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ (gọi tắt là bộ), Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương⁽⁸⁾ (gọi tắt là tỉnh), Bộ Nội vụ đã phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương tích cực triển khai công tác đánh giá, chấm điểm, tổ chức điều tra xã hội học và thẩm định đề xác định và công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2016 của các bộ, các tỉnh vào ngày 30/5/2017. Sau Hội nghị công bố, Bộ Nội vụ đã chủ động lấy ý kiến góp ý của các chuyên gia, các nhà khoa học, các bộ, các tỉnh đề sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính, trình Bộ trưởng ban hành trong tháng 12 năm 2017. Ngoài ra, Bộ Nội vụ đã phối hợp với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam tổ chức Hội nghị trực tuyến với các bộ, ngành, địa phương về đánh giá kết quả đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước dưới sự chủ trì của Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình. Ngày 10/10/2017, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ký ban hành Quyết định số 2640/QĐ-BNV phê duyệt Đề án Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2017-2020. Hiện nay, Bộ Nội vụ đã và đang phối hợp với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và các cơ quan liên quan triển khai Kế hoạch Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính quy mô quốc gia. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 2646/QĐ-BNV ngày 11/10/2017 về việc thành lập Tổ công tác của Bộ trưởng kiểm tra công vụ tại các Bộ, ngành, địa phương. Nhiệm vụ của Tổ công tác là kiểm tra các bộ, ngành, địa phương có cán bộ, công chức, viên chức những nhiều, tiêu cực, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính thông qua các thông tin phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức.

Các thành viên Ban Chỉ đạo, theo thẩm quyền, đã đẩy mạnh triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật theo kế hoạch, trọng tâm là việc thực thi các chính sách, pháp luật liên quan đến doanh nghiệp nhằm cụ thể hóa chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Chính phủ kiến tạo, phát triển để phục vụ nhân dân, tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh; ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính trong phạm vi, lĩnh vực quản lý nhà nước, như: Bộ Tài nguyên và Môi trường; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Tài chính...

Các thành viên Ban Chỉ đạo cũng đã tích cực đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về những chính sách, mô hình cải cách mới cũng như những hạn

⁸ Đề án đã được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 4361/QĐ-BNV ngày 28/12/2016.

chế, bắt cập trong thực hiện cải cách hành chính, giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường sự tham gia phản biện, đóng góp ý kiến của người dân, tổ chức trong quá trình xây dựng và tổ chức thực thi chính sách. Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tiếp tục duy trì Bản tin điện tử cải cách hành chính và phát hành định kỳ 04 số/tháng tới hơn 5.000 hộp thư điện tử của lãnh đạo chủ chốt của các bộ, các tỉnh và đội ngũ công chức phụ trách công tác cải cách hành chính để cung cấp thông tin và chia sẻ những sáng kiến, kinh nghiệm về triển khai cải cách hành chính trong phạm vi cả nước, nhằm kịp thời hệ thống hoá, cung cấp thông tin về tình hình cải cách hành chính phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các thành viên Ban Chỉ đạo, của Lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương. Cũng trong năm 2017, Bộ Nội vụ đã triển khai thực hiện các chuyên đề tuyên truyền cải cách hành chính năm 2017 tại Hải Phòng, Nam Định, Bình Dương và Đà Nẵng. Ngoài ra, Bộ Nội vụ đã tích cực thực hiện việc thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính thông qua các đợt tập huấn cho công chức, viên chức các bộ, ngành, địa phương. Tính từ đầu năm đến nay, Đài Truyền hình Việt Nam đã thực hiện gần 40 phóng sự chuyên đề cải cách hành chính, trong đó nhiều phóng sự có sức lan tỏa lớn, thu hút sự chú ý của dư luận, như: "Đầu thầu qua mạng"; "Kết hợp xúc tiến đầu tư với cải cách hành chính"; "Quyết định sai, người dân chịu thiệt"; "Cải cách thủ tục để hỗ trợ thuế cho doanh nghiệp"; "Cắt giảm 76% thủ tục hành chính về bảo hiểm xã hội"; "Lỗi hỏng thủ tục hành chính giải quyết chế độ thanh niên xung phong"; "Sổ đỏ cho đất mua bán viết tay có nguồn gốc"; "Chuẩn hóa cán bộ, công chức xã"; "Đổi mới thủ tục xuất nhập cảnh, xuất khẩu"; "Thủ tục sai, quyền lợi người dân bị ảnh hưởng", "Sắp xếp các đơn vị để tinh gọn bộ máy". Một số thành viên Ban Chỉ đạo tại các bộ, ngành khác thực hiện có hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền là: Bộ Công an; Bộ Tài chính; Bộ Quốc phòng; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Tài nguyên và Môi trường...

2. Công tác kiểm tra cải cách hành chính của các thành viên Ban Chỉ đạo

Thực hiện Quyết định số 177/QĐ-BCĐCCHC ngày 29/3/2017 của Ban Chỉ đạo về Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2017, các thành viên Ban Chỉ đạo đã tích cực triển khai công tác kiểm tra tại các bộ, ngành và địa phương (Phụ lục kèm theo). Theo Kế hoạch, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân - Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo đã làm việc về các nội dung liên quan đến cải cách hành chính tại 05 địa phương, gồm: Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh và Thành phố Hồ Chí Minh; kiểm tra cải cách hành chính tại một số bộ: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế và Bộ Khoa học và Công nghệ; kiểm tra kết quả thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp tại 5 tỉnh khu vực Tây Nguyên. Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa - Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ kiểm tra các Bộ, ngành: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và

Xã hội và các tỉnh: Hà Giang, Thái Nguyên, Ninh Bình, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Phú Yên, Long An, Kiên Giang.

Theo nội dung Kế hoạch kiểm tra, các bộ, ngành và địa phương được kiểm tra đã triệu tập đầy đủ thành phần, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ cho các cuộc làm việc, đồng thời báo cáo, giải trình, làm rõ thêm những vấn đề mà Đoàn kiểm tra yêu cầu. Công tác phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ đạo trong quá trình kiểm tra cũng đã được thực hiện tốt, góp phần đạt được hiệu quả của công tác kiểm tra trong năm 2017. Thông qua công tác kiểm tra, các thành viên Ban Chỉ đạo đã nhận định được những kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế, phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn tới của các đơn vị được kiểm tra. Kết quả đạt được thể hiện ở việc các bộ, ngành và địa phương được kiểm tra đều ban hành Kế hoạch cải cách hành chính và các kế hoạch cụ thể, như: Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính. Qua kiểm tra, các kế hoạch cải cách hành chính cơ bản đầy đủ theo hướng dẫn, cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ của Chính phủ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ. Một số bộ, ngành và địa phương đã có sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Bộ trưởng, Ban cán sự Đảng Bộ, sự chỉ đạo thống nhất, tập trung của Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh; xác định rõ vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác cải cách hành chính; lấy kết quả đầu ra của công tác cải cách hành chính là thước đo việc hoàn thành nhiệm vụ của Thủ trưởng các đơn vị, làm cơ sở để đề xuất khen thưởng, kỷ luật kịp thời; ban hành quy định việc đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính; ban hành Kế hoạch phát động thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính” năm 2017 với các tiêu chuẩn thi đua; ban hành Kế hoạch về việc tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, như: Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ; các tỉnh: Ninh Bình, Đồng Nai, Hà Tĩnh, Quảng Ninh, Tiền Giang... Tuy nhiên, qua kiểm tra đã cho thấy các bộ, ngành và địa phương còn nhiều tồn tại, hạn chế trên cả 6 nội dung của cải cách hành chính.

Cũng thông qua công tác kiểm tra, hầu hết đề xuất, kiến nghị của các bộ, ngành và địa phương trong các báo cáo phục vụ kiểm tra và tại các buổi kiểm tra, làm việc được Đoàn kiểm tra giải đáp, trả lời trực tiếp hoặc bằng văn bản tại các Thông báo kết luận kiểm tra. Các thành viên Ban Chỉ đạo sau khi kiểm tra đã kịp thời gửi Thông báo kết luận kiểm tra tới các đơn vị được kiểm tra, đồng thời gửi về Bộ Nội vụ - Văn phòng Ban Chỉ đạo. Trên cơ sở đó, Văn phòng Ban Chỉ đạo đã thường xuyên tổng hợp các đề xuất, kiến nghị của các bộ, các tỉnh đề chuyển cho các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, trả lời.

3. Kết quả đạt được

a) Cải cách thể chế:

Trong năm 2017, xây dựng và hoàn thiện thể chế, pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu của Chính phủ, nhất là các thể chế về doanh nghiệp, đầu tư, kinh doanh và an sinh xã hội. Từ đầu năm đến nay, các bộ, ngành đã tập

trung xây dựng, ban hành và triển khai chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; kế hoạch kiểm tra văn bản; kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2017. Từ đầu năm đến nay, Chính phủ đã tham mưu, trình Quốc hội ban hành 18 luật; các bộ, ngành đã trình Chính phủ ban hành 166 nghị định để điều chỉnh các quan hệ kinh tế - xã hội, góp phần từng bước hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật đã được các bộ, ngành quan tâm đẩy mạnh nhằm cụ thể hóa chủ trương của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Chính phủ kiến tạo, phát triển để phục vụ nhân dân, tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh. Các thành viên Ban Chỉ đạo đã ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2017, thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, trong đó có xác định trọng tâm là theo dõi thi hành pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp để kịp thời phát hiện và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực thi chính sách, pháp luật đối với doanh nghiệp khởi nghiệp, đất đai, xây dựng, doanh nghiệp; kịp thời phản ứng chính sách các vấn đề dư luận xã hội, người dân quan tâm, những điểm nghẽn trong thể chế, chính sách đề xuất giải pháp tháo gỡ; phát hiện và yêu cầu cơ quan ban hành văn bản xử lý nhiều văn bản có nội dung trái pháp luật, được dư luận đồng tình, ủng hộ⁽⁹⁾. Hàng tháng, Bộ Tư pháp đều đôn đốc hoặc tổ chức làm việc với các Bộ, ngành nợ đọng nhiều; có báo cáo Chính phủ về tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành luật trình Chính phủ tại các phiên họp thường kỳ. Thông qua đó, tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh đã giảm mạnh so với trước. Tính đến ngày 26/12/2017, chỉ còn 9 thông tư quy định chi tiết luật, pháp lệnh đã có hiệu lực còn nợ đọng chưa được ban hành, giảm 41,67% so với cùng kỳ năm 2016. Đáng chú ý, trong số văn bản còn nợ đọng, không có văn bản nào thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ. Mặc dù vậy, trong năm vẫn còn tồn tại văn bản quy phạm pháp luật bị tạm dừng ban hành hoặc đã ban hành nhưng khó đi vào cuộc sống⁽¹⁰⁾ do nội dung quy định không rõ ràng, không sát với thực tiễn, thiếu tính khả thi hoặc xung đột với hệ thống pháp luật hiện hành.

Bộ Tư pháp đang tích cực nghiên cứu xây dựng các tiêu chí và hoàn thiện dự thảo Khung theo dõi thi hành pháp luật và hệ thống thu thập dữ liệu để giúp theo dõi, đánh giá chính xác và khoa học đối với công tác theo dõi thi hành pháp luật ở các bộ, ngành, địa phương; phối hợp với các cơ quan hữu quan giúp Chính phủ hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số

⁹ Như: Thông tư số 11/2015/TT-BXD ngày 30/12/2015 của Bộ Xây dựng quy định việc cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản; hướng dẫn việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành giao dịch bất động sản; Thông tư số 197/2015/TT-BTC ngày 03/12/2015 của Bộ Tài chính quy định về hành nghề chứng khoán; Thông tư số 60/2015/TT-BGTVT ngày 02/11/2015 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2014/TT-BGTVT ngày 07/11/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ...

¹⁰ Điển hình như: Thông tư số 33/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai

điều của Bộ Luật hình sự số 100/2015/QH13, Luật trách nhiệm bồi thường của nhà nước (sửa đổi), Luật trợ giúp pháp lý (sửa đổi), Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2017.

Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được triển khai có hiệu quả tại các bộ, ngành. Bộ Tư pháp đã xây dựng và đang chạy thử phần mềm hỗ trợ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, góp phần tạo thuận lợi cho công chức trong việc thống kê, báo cáo các nội dung liên quan đến kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã có đổi mới trong việc ban hành các nghị quyết và các văn bản liên quan theo hướng gắn với quyền lực trực tiếp đoàn viên, người lao động, rõ đối tượng thực hiện, nguồn lực đảm bảo, thực thi kiểm tra giám sát. Cùng với công tác tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, Công đoàn các cấp tham gia hơn 12 nghìn cuộc kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người lao động, qua đó kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về những khó khăn, vướng mắc liên quan đến quyền lợi của người lao động, hiệu lực, hiệu quả quá trình thực thi pháp luật. Bộ Tư pháp đã tiến hành kiểm tra 4.462 văn bản quy phạm pháp luật do các bộ, ngành, địa phương ban hành, trong đó, có 618 văn bản của bộ, cơ quan ngang bộ; 3.844 văn bản của địa phương. Qua kiểm tra đã bước đầu phát hiện 156 văn bản trái pháp luật về nội dung, thẩm quyền ban hành⁽¹¹⁾. Đến nay, đã có 73 văn bản có kết luận kiểm tra trong năm 2017 đã được xử lý, các văn bản còn lại đang được Bộ Tư pháp theo dõi, đôn đốc cơ quan ban hành xử lý theo quy định.

b) Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan hành chính nhà nước:

Trên cơ sở Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ (gọi tắt là Nghị định số 123/2016/NĐ-CP), các bộ, cơ quan ngang bộ đã tích cực rà soát và hoàn thiện dự thảo nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đơn vị mình để gửi Bộ Nội vụ thẩm định. Theo đó, Bộ Nội vụ đã chủ động phối hợp và thẩm định dự thảo Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng Bộ, cơ quan ngang Bộ, bảo đảm bao quát đầy đủ chức năng quản lý nhà nước của Chính phủ, đồng thời phân định rõ phạm vi chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ trên cơ sở thực hiện nguyên tắc một việc chỉ do một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, các cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp thực hiện. Tính đến ngày 31/8/2017, Chính phủ đã ban hành 21 Nghị định của các bộ, cơ quan⁽¹²⁾.

¹¹ Trong đó có 26 văn bản của bộ, cơ quan ngang bộ và 130 văn bản của Hội đồng Nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

¹² Nghị định của các bộ, cơ quan: Văn phòng Chính phủ (Nghị định số 150/2016/NĐ-CP); Bộ Giao thông vận tải (Nghị định số 12/2017/NĐ-CP); Ủy ban Dân tộc (Nghị định số 13/2017/NĐ-CP); Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Nghị định số 14/2017/NĐ-CP); Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Nghị định số 15/2017/NĐ-CP); Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Nghị định 16/2017/NĐ-CP); Bộ Thông tin và Truyền thông (Nghị định số 17/2017/NĐ-CP); Bộ Ngoại giao (Nghị định số 26/2017/NĐ-CP); Bộ Nội vụ (Nghị định số 34/2017/NĐ-CP); Bộ Tài nguyên và Môi trường (Nghị định số 36/2017/NĐ-CP); Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Nghị định số 60/2017/NĐ-CP); Bộ Giáo dục và Đào tạo (Nghị định số

Ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã thông qua Nghị quyết số 18-NQ/TW về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” (gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW), với 04 mục tiêu cụ thể cho giai đoạn từ nay đến năm 2021⁽¹³⁾ và 05 mục tiêu cụ thể cho giai đoạn từ năm 2021 đến 2030⁽¹⁴⁾. Đây được coi là văn bản có ý nghĩa then chốt, định hướng những mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể nhằm tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương. Hiện nay, Chính phủ đang tích cực xây dựng, ban hành Chương trình hành động của Chính phủ để cụ thể hóa các nội dung của Nghị quyết, nhất là những việc cần làm ngay.

Để khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2017 về việc thực hiện nghiêm quy định số lượng, cơ cấu và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân các cấp. Theo đó, Chỉ thị đã yêu cầu chính quyền các cấp ở địa phương phải rà soát chặt chẽ tiêu chuẩn, điều kiện ứng cử, thẩm định chặt chẽ hồ sơ, bảo đảm thực hiện đúng số lượng, cơ cấu và quy trình thủ tục bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp; đồng thời, kiên quyết xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức làm trái quy định pháp luật về các nội dung trên. Cũng trong năm 2017, Bộ Nội vụ đã phối hợp với các cơ quan liên quan đề xây dựng các dự thảo nghị định quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP). Trên cơ sở kết quả tổng hợp ý kiến của cá nhân, tổ chức và cơ quan liên quan, Bộ Nội vụ đang tiến hành chỉnh sửa, hoàn thiện để trình Chính phủ ban hành trong thời gian tới.

Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo các nội dung quy định

69/2017/NĐ-CP); Bộ Y tế (Nghị định số 75/2017/NĐ-CP); Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch (Nghị định số 79/2017/NĐ-CP); Bộ Xây dựng (Nghị định số 81/2017/NĐ-CP); Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Nghị định số 86/2017/NĐ-CP); Bộ Tài chính (Nghị định số 87/2017/NĐ-CP); Bộ Khoa học và Công nghệ (Nghị định số 95/2017/NĐ-CP); Bộ Tư pháp (Nghị định số 96/2017/NĐ-CP); Bộ Công Thương (Nghị định số 98/2017/NĐ-CP); Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam (Nghị định số 99/2017/NĐ-CP).

¹³ Theo Nghị quyết, 04 mục tiêu cụ thể từ nay đến năm 2021 gồm có: (1) Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp, kiện toàn một số tổ chức và các đầu mối bên trong của từng tổ chức theo hướng giảm đầu mối, giảm tối đa cấp trung gian, giảm cấp phó. Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện một số quy định liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị để kịp thời khắc phục tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực quản lý; (2) Thực hiện thí điểm một số mô hình mới về tổ chức bộ máy và kiêm nhiệm chức danh để tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, góp phần làm rõ về lý luận và thực tiễn; (3) Sắp xếp thu gọn hợp lý các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt 50% tiêu chuẩn theo quy định về quy mô dân số, diện tích tự nhiên và giảm số lượng thôn, tổ dân phố; (4) Giảm tối thiểu 10% biên chế so với năm 2015.

¹⁴ 05 mục tiêu cụ thể từ năm 2021 đến năm 2030 bao gồm: (1) Hoàn thành việc nghiên cứu và tổ chức thực hiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị phù hợp với yêu cầu, điều kiện cụ thể của nước ta trong giai đoạn mới; giảm biên chế; (2) Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; (3) Tiếp tục cụ thể hoá, thể chế hoá chủ trương, nghị quyết, kết luận của Đảng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy bằng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; (4) Phân định rõ và tổ chức thực hiện mô hình chính quyền nông thôn, đô thị, hải đảo và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt; (5) Cơ bản hoàn thành việc sắp xếp thu gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, xã và thôn, tổ dân phố theo tiêu chuẩn quy định.

tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ, các bộ, ngành đã tập trung rà soát chức năng, nhiệm vụ của hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương, từ đó, ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước cho địa phương. Bộ Nội vụ đã tham mưu cho Chính phủ phân cấp thẩm quyền phê duyệt vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp cho địa phương nhằm đẩy mạnh việc thực hiện cơ chế tự chủ; tạo điều kiện cho các đơn vị sự nghiệp thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao; nâng cao chất lượng dịch vụ công phục vụ người dân. Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có văn bản trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 115/2010/NĐ-CP ngày 24/12/2010 quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục.

Triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo các quy định tại Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị⁽¹⁵⁾ và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ⁽¹⁶⁾, các bộ, ngành đã tích cực rà soát, đánh giá và đề nghị số đối tượng tinh giản biên chế, gửi Bộ Nội vụ để thẩm tra. Trong năm 2017, Bộ Nội vụ đã có báo cáo Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về một số nội dung liên quan đến mở rộng đối tượng tinh giản biên chế, trình tự thực hiện tinh giản biên chế. Theo báo cáo, tính đến ngày 30/11/2017, tổng số biên chế đã được giải quyết tinh giản (tính từ năm 2015) là 32.054 người.

c) Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

Công tác cải cách thủ tục hành chính tại các bộ, ngành tiếp tục được đẩy mạnh triển khai, với quyết tâm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm theo qui định tại Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP. Hầu hết các thành viên Ban Chỉ đạo đã tham mưu để các bộ, ngành ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017 của đơn vị mình, đồng thời, triển khai có hiệu quả nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính quy định tại các nghị quyết của Chính phủ và các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, góp phần tạo môi trường thuận lợi trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Ngày 07/8/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 92/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính. Cũng trong năm 2017, Chính phủ đã ban hành 17 nghị quyết phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các bộ: Quốc phòng; Công an; Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài chính; Xây dựng; Công Thương; Lao động - Thương binh và Xã hội; Khoa học và Công nghệ; Giáo dục và Đào tạo; Giao thông vận tải; Tư pháp; Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Y tế; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Ngoài ra, Chính phủ đã ban hành

¹⁵ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

¹⁶ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

04 nghị quyết yêu cầu các bộ rà soát, loại bỏ các điều kiện kinh doanh bất hợp lý, hạn chế cạnh tranh lành mạnh và gây cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực rà soát, đề xuất cắt giảm và đơn giản hóa nhiều thủ tục hành chính, nhất là việc bãi bỏ các thành phần hồ sơ không phù hợp, loại bỏ nhiều điều kiện kinh doanh, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo mọi thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính. Theo thống kê ban đầu, đã có hơn 2.000 kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về điều kiện kinh doanh đã được Chính phủ giải quyết trong thời gian qua. Điển hình như: Bộ Công Thương, sau khi rà soát đã ban hành phương án cắt giảm 675/1.216 điều kiện kinh doanh của 27 ngành, nghề thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ, đạt tỷ lệ 55,5%. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã đề xuất bãi bỏ, sửa đổi 118/345 điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ, chiếm tỷ lệ 34,2%, trong số đó, bãi bỏ 65 điều kiện, sửa đổi theo hướng rút gọn 53 điều kiện. Bộ Tài chính đã trình Chính phủ ban hành Nghị định bãi bỏ Nghị định số 104/2007/NĐ-CP ngày 14/6/2007 của Chính phủ về kinh doanh dịch vụ đòi nợ và các văn bản hướng dẫn thi hành. Theo đó, Bộ Tài chính đã đề xuất bãi bỏ các điều kiện kinh doanh đối với doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đòi nợ, như: Điều kiện về vốn, điều kiện về tiêu chuẩn đối với người quản lý, người lao động của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đòi nợ. Bộ Xây dựng đang nghiên cứu xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định về điều kiện kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, theo đó, dự kiến sẽ đề xuất bãi bỏ 41,3% và đơn giản hóa 43,7% tổng số điều kiện kinh doanh.

Bên cạnh đó, việc công bố, công khai thủ tục hành chính có nhiều chuyển biến tích cực; công tác tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến thủ tục hành chính được triển khai sáng tạo ở một số bộ, ngành và địa phương; một số bộ, ngành đã tích cực đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Văn phòng Chính phủ tiếp tục duy trì có hiệu quả hoạt động của Hệ thống tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp thông qua Cổng thông tin điện tử Chính phủ tại địa chỉ <http://doanhnghiep.chinhphu.vn> và những vướng mắc, phản ánh, kiến nghị của người dân qua Cổng Thông tin điện tử Chính phủ tại địa chỉ <http://nguoidan.chinhphu.vn>. Từ đầu năm đến nay, Cổng thông tin điện tử Chính phủ đã tiếp nhận trên 4.600 phản ánh, kiến nghị của người dân và gần 1.100 phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp. Nhiều phản ánh, kiến nghị đã được Văn phòng Chính phủ phân loại và chuyển cho các bộ, ngành, địa phương xử lý theo quy định. Tất cả các nội dung trả lời người dân, doanh nghiệp đều được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ. Bộ Tài chính đã tổ chức Hội nghị trực tuyến với các địa phương để triển khai Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP. Tại Hội nghị, các đại biểu đã đánh giá cao nỗ lực của ngành thuế trong cải cách thủ tục hành chính thời gian qua, góp phần nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ của cơ quan thuế, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tiếp tục được triển khai có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân,

doanh nghiệp theo hướng công khai, minh bạch, thuận tiện, bảo đảm quy trình giải quyết thủ tục hành chính đúng theo quy định. Bên cạnh đó, để tăng tính liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, nhiều nơi đã ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông.

Cơ chế một cửa quốc gia và cơ chế một cửa ASEAN tiếp tục được các bộ, ngành đẩy mạnh triển khai, hướng tới hoàn thành các chỉ tiêu đề ra tại Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP. Đến nay, đã có 11/14 bộ, ngành tham gia kết nối cơ chế một cửa quốc gia với 38 thủ tục hành chính được đưa ra thực hiện; đã tiếp nhận và xử lý trên Cổng thông tin một cửa quốc gia là trên 358 nghìn bộ hồ sơ và với sự tham gia của hơn 11,4 nghìn doanh nghiệp. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 29/6/2017 về việc đẩy mạnh tiến độ, nâng cao hiệu quả thực hiện Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN và tạo thuận lợi thương mại. Triển khai thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 3297/QĐ-BCT phê duyệt dự án đầu tư nhằm nâng cao năng lực cung cấp dịch vụ công trực tuyến và đẩy mạnh kết nối với Cơ chế một cửa quốc gia, Cơ chế một cửa ASEAN. Theo kế hoạch 05 thủ tục hành chính sẽ được Bộ Công Thương triển khai mở rộng trong giai đoạn 2016 - 2018, phối hợp cùng Tổng cục Hải quan để triển khai mới 06 thủ tục thông qua Cơ chế một cửa quốc gia, cụ thể là các thủ tục: Cấp giấy phép xuất nhập khẩu tiền chất sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp; cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất thuốc nổ; khai báo hóa chất nhập khẩu; thủ tục nhập khẩu thuốc lá nhằm mục đích phi thương mại; thủ tục đề nghị cấp văn bản chấp thuận tham gia thí điểm tự chứng nhận xuất xứ trong ASEAN và thủ tục thông báo chỉ tiêu nhập khẩu nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điều thuốc lá. Về cơ chế một cửa ASEAN: đến nay đã kết nối kỹ thuật thành công với 4 nước ASEAN (Indonesia, Malaysia, Thái Lan, Singapore) để trao đổi Giấy chứng nhận xuất xứ mẫu D cho hàng hóa xuất khẩu có xuất xứ ASEAN. Sau một thời gian tích cực chuẩn bị các điều kiện về hệ thống công nghệ thông tin, đào tạo, tuyên truyền, thí điểm tại Cảng hàng không Nội Bài, đến nay Tổng cục Hải quan, Bộ Tài chính đã sẵn sàng để triển khai Cơ chế một cửa quốc gia đường hàng không tại tất cả các cảng hàng không quốc tế trên cả nước vào ngày 15/11/2017 theo Quyết định 43/2017/QĐ-TTg ngày 26/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định trách nhiệm thực hiện thủ tục đối với tàu bay xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.

Việc triển khai thực hiện thí điểm mô hình Trung tâm Hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện tại một số địa phương bước đầu đã tạo chuyển biến tích cực trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Để giải quyết một số khó khăn, vướng mắc cho các địa phương đã và đang triển khai thí điểm mô hình này, trong khi chờ hoàn thiện các quy định pháp luật về Trung tâm Hành chính công, Bộ Nội vụ đã ban hành Công văn số 1224/BNV-CCHC ngày 07/3/2017 về việc thống nhất trong tổ chức và hoạt động của Trung tâm Hành chính công. Theo đó, Bộ Nội vụ đã yêu cầu các địa phương, khi thành lập Trung tâm Hành chính công phải xây dựng Đề án và gửi lấy ý kiến của Bộ Nội vụ

trước khi ban hành. Đồng thời, đề nghị các bộ, ngành Trung ương tạo điều kiện để các địa phương được kết nối phần mềm tại Trung tâm Hành chính công với các phần mềm chuyên ngành để chia sẻ dữ liệu thông tin, bảo đảm tính liên thông và công khai, minh bạch khi giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức.

Triển khai thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, đến nay, 100% bộ, ngành, địa phương đã tiến hành rà soát và công bố danh mục thủ tục hành chính được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích; có 61/63 tỉnh/thành phố đã ký kết thỏa thuận cung ứng dịch vụ với Tổng công ty Bưu điện Việt Nam; 51/63 địa phương đã phối hợp với Bưu điện cấp tỉnh tổ chức đào tạo tập huấn nghiệp vụ về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho nhân viên bưu điện. Sau một năm triển khai quyết định, có trên 8 triệu lượt hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được gửi, nhận qua dịch vụ bưu chính công ích, tạo những chuyển biến tích cực trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính, tạo tiền đề thúc đẩy triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4. Một số bộ thực hiện tốt nội dung này trong năm 2017 là: Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nội vụ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thanh tra Chính phủ...

Những nỗ lực cải cách thủ tục hành chính thời gian qua đã có đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế và được người dân, doanh nghiệp và cộng đồng quốc tế đánh giá cao. Từ đầu năm đến nay, đã có gần 127.000 doanh nghiệp thành lập mới. Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cũng cao nhất trong 10 năm, đạt khoảng 17,5 tỷ đô la Mỹ. Theo đánh giá của Ngân hàng Thế giới, môi trường kinh doanh của Việt Nam tăng 14 bậc so với năm 2016, xếp vị trí thứ 68/190 quốc gia và nằm trong nhóm dẫn đầu của các nước ASEAN.

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức:

Tiếp tục hoàn thiện các thể chế về quản lý công chức, viên chức, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ xem xét ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của 03 nghị định liên quan đến tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức¹⁷. Trong năm 2017, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2017 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức. Bên cạnh đó, Bộ Nội vụ tiếp tục tích cực nghiên cứu, chỉnh sửa, hoàn thiện để trình Chính phủ ban hành một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Cán bộ, công chức hoặc sửa đổi, bổ sung, giải quyết các vướng mắc, bất cập trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng

¹⁷03 nghị định gồm: Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức

nhu cầu thực tiễn, như: Nghị định quy định trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của người quản lý doanh nghiệp, người đại diện; Nghị định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan hành chính nhà nước; Nghị định về quy định chi tiết việc áp dụng Luật Cán bộ công chức đối với đối tượng là cán bộ. Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 101/2017/NĐ-CP về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Trên cơ sở đó, Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP, đồng thời đang xem xét xây dựng Thông tư quy định tiêu chí đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và triển khai thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hướng dẫn đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Ngày 15/8/2017, Bộ trưởng Bộ Nội vụ đã ký ban hành Thông tư số 05/2017/TT-BNV sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09/10/2014 và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2013 về tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và việc tổ chức thi nâng ngạch công chức; Thông tư số 06/2017/TT-BNV ngày 27/9/2017 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên dự bị đại học. Bộ Nội vụ cũng đã có văn bản đề xuất về việc sửa đổi, bổ sung Luật Thi đua, khen thưởng; đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

Trên cơ sở danh mục vị trí việc làm của công chức đã được Bộ Nội vụ phê duyệt, các bộ, ngành tập trung xây dựng và hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm, tạo cơ sở cho việc tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng và quản lý công chức. Đối với việc xác định vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp của viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, theo thẩm quyền được phân cấp, các bộ, ngành, địa phương đang tích cực rà soát để phê duyệt danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức và số lượng người làm việc trong từng đơn vị theo quy định. Cùng với đó, Bộ Nội vụ đã hoàn thiện và trình Chính phủ⁽¹⁸⁾ dự thảo Nghị định quy định về vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thay thế Nghị định số 41/2012/NĐ-CP của Chính phủ, góp phần từng bước hoàn thiện thể chế về quản lý viên chức. Ngoài ra, trong tháng 5/2017, Bộ Nội vụ đã có văn bản hướng dẫn⁽¹⁹⁾ các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Đề án "Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng" tại 14 cơ quan Trung ương và 22 địa phương. Công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được các bộ, ngành, địa phương quan tâm đẩy mạnh trên cơ sở triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2017.

Về các chính sách cải cách tiền lương và phụ cấp, ngày 24/02/2017, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 19/2017/NĐ-CP quy định chế độ tiền lương của công nhân quốc phòng và chế độ phụ cấp thâm niên đối với viên chức quốc

¹⁸ Tại Tờ trình số 1221/TTr-BNV ngày 06/3/2017.

¹⁹ Công văn số 2424/BNV-CCVC ngày 09/5/2017.

phòng. Nghị định, đã quy định rõ bậc lương, các loại phụ cấp, trợ cấp đối với công nhân quốc phòng; xét nâng bậc lương, nâng loại đối với công nhân quốc phòng; chế độ phụ cấp thâm niên đối với công nhân và viên chức quốc phòng cho phù hợp với điều kiện thực tiễn. Các chế độ, chính sách cho đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cũng được các địa phương thường xuyên quan tâm, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

đ) Cải cách tài chính công:

Trong năm 2017, tại kỳ họp thứ 4, Chính phủ đã trình Quốc hội Khóa XIV thông qua Luật Quản lý nợ công. Theo đó, đã tạo hành lang pháp lý đảm bảo quản lý chặt chẽ nợ công trong giới hạn an toàn và phù hợp với thông lệ quốc tế.

Triển khai Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, có 07 bộ được giao chủ trì xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong các lĩnh vực do bộ phụ trách. Đến nay, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tham mưu cho Chính phủ ban hành 02 nghị định; các bộ còn lại đã trình Chính phủ xem xét ban hành các nghị định quy định cơ chế tự chủ trong các ngành, lĩnh vực, gồm: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế. Bên cạnh đó, trong năm 2017, các bộ đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực quản lý của từng bộ, gồm có: Bộ Tài nguyên và Môi trường; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ Ngoại giao; Bộ Công Thương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 90/2017/TT-BTC ngày 30/8/2017 quy định việc thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của tổ chức khoa học và công nghệ công lập; đã lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương về dự thảo Thông tư hướng dẫn Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016; phối hợp với các bộ về ban hành một số định mức kinh tế - kỹ thuật và đang tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, cụ thể là: Bộ Y tế; Bộ Giao thông vận tải; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

Ngày 02/02/2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 04/CT-TTg về việc đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016-2020. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương, tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước phải xác định sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của mỗi cấp, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước; ban hành chương trình hành động, kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện theo đúng tiến độ đề ra. Thực hiện chủ trương đẩy mạnh xã hội hóa, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 31/2017/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 quy định tiêu chí, danh mục ngành, lĩnh vực thực hiện chuyển đơn vị

sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần. Quyết định đã quy định rõ 03 tiêu chí cổ phần hóa đơn vị sự nghiệp công lập; đồng thời, quy định danh mục gồm có 20 ngành, lĩnh vực thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

Nhằm đổi mới căn bản, toàn diện và đồng bộ hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý; giữ vai trò chủ đạo, then chốt trong thị trường dịch vụ sự nghiệp công, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thông qua Nghị quyết số 19-NQ/TW về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập” (gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW). Nghị quyết đã đề ra một số mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp quan trọng cho từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở nền tảng cho việc hoàn thiện thể chế về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập trong thời gian tới. Theo đó, mục tiêu đến năm 2021, bình quân cả nước giảm tối thiểu 10% đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2015; cơ bản chấm dứt số hợp đồng lao động không đúng quy định trong các đơn vị sự nghiệp công lập. Đến năm 2025, phần đầu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện hoàn thành chuyển đổi thành công ty cổ phần. Đến năm 2030, giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025 và giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021-2025. Hiện nay, Chính phủ đang khẩn trương xây dựng Chương trình hành động để triển khai Nghị quyết số 19-NQ/TW, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ trách nhiệm và lộ trình triển khai thực hiện, nhằm đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

e) Hiện đại hóa hành chính:

Trong năm 2017, các bộ, ngành đã có nhiều nỗ lực trong việc đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin được giao tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ⁽²⁰⁾ và Quyết định số 1819/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ⁽²¹⁾. Hạ tầng công nghệ thông tin đã được các cơ quan, đơn vị quan tâm đầu tư, từng bước đáp ứng nhu cầu công việc, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử. Đã có 17 bộ, cơ quan ngang bộ và 49 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã triển khai mạng diện rộng WAN, trong đó đã kết nối tới trên 80% số đơn vị thuộc, trực thuộc các bộ, ngành và trên 75% các sở, ngành, quận/huyện các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo thống kê của Bộ Thông tin và Truyền thông, đến nay, tỷ lệ cán bộ, công chức được trang bị máy tính phục vụ trong công việc đạt 90,95%⁽²²⁾ ở Trung ương, 97,14% ở các sở, ban, ngành cấp tỉnh và 90,87% ở Ủy ban nhân dân cấp huyện. Bên cạnh đó, hệ thống phần mềm quản lý văn bản và

²⁰ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

²¹ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

²² Nếu chỉ thống kê trên tổng số cán bộ công chức cần có máy tính để làm việc thì tỷ lệ đạt gần 100%.

điều hành đã được triển khai tại 100% các cơ quan, đơn vị thuộc các bộ, ngành và trên 98% các sở, ngành, huyện ở địa phương. Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành đã được triển khai tại 100% các cơ quan, đơn vị thuộc các bộ, ngành và trên 98% các sở, ngành, quận/huyện các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Việc sử dụng chữ ký số trong văn bản điện tử đã được các bộ, ngành, địa phương quan tâm, thúc đẩy triển khai, cung cấp cho các cơ quan đơn vị thuộc, trực thuộc. Theo kết quả tổng hợp, 18 bộ, 53 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã sử dụng chữ ký số và đã triển khai cung cấp chữ ký số cơ quan cho trên 75% số cơ quan, đơn vị trực thuộc các Bộ, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

Để triển khai hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước và Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020, ngày 22/8/2017, Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ đã ký kết Chương trình phối hợp thúc đẩy gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với hoạt động cải cách hành chính giai đoạn 2017-2020. Tại Chương trình này, hai Bộ đã xác định một số nhiệm vụ quan trọng cần thực hiện nhằm thúc đẩy hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước và hoạt động cải cách hành chính. Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức đã đạt được một số kết quả tích cực, số lượng dịch vụ công cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 ngày càng cao; chất lượng cung cấp cũng từng bước được nâng lên. Đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ: Hầu hết các cơ quan có cung cấp thủ tục hành chính đều đã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến (trừ Ủy ban Dân tộc và Thanh tra Chính phủ). Tổng số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 là 926 dịch vụ, trong đó, mức độ 3 là 549 dịch vụ, mức độ 4 là 377 dịch vụ. Đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Hầu hết các tỉnh, thành phố báo cáo đã triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trở lên với 13.830 dịch vụ mức độ 3, 4, trong đó, dịch vụ công mức độ 3 là 12.677 dịch vụ; mức độ 4 là 1153 dịch vụ. Các bộ, cơ quan có nhiều hồ sơ thủ tục hành chính được giao dịch trực tuyến là: Bộ Ngoại giao, Bộ Y tế, Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông. Một số dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 có hiệu quả cao: Dịch vụ kê khai thuế và nộp thuế qua mạng do Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính cung cấp; các dịch vụ hải quan điện tử do Tổng cục Hải quan, Bộ Tài chính cung cấp; các dịch vụ của ngành Bảo hiểm xã hội; Dịch vụ đăng ký kinh doanh do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cung cấp; các dịch vụ về hộ tịch; đăng ký trực tuyến giao dịch bảo đảm bằng động sản của ngành Tư pháp; các dịch vụ cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện, đài vệ tinh trái đất, đài truyền thanh không dây, dịch vụ thông báo sử dụng tên miền quốc tế, đăng ký tên miền tiếng Việt do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp; Dịch vụ cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế cung cấp; Dịch vụ cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa do Bộ Công Thương cung cấp.

3. Nhận xét, đánh giá chung

a) Ưu điểm:

- Sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp tốt trong công tác kiểm tra của các thành viên Ban Chỉ đạo đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của chính quyền các cấp, góp phần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo tích cực trả lời những kiến nghị, đề xuất, khó khăn trong triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính của các bộ, ngành và địa phương.

- Tình trạng nợ đọng văn bản quy định chi tiết đã giảm đáng kể so với năm 2016. Việc đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đơn giản hóa giấy tờ công dân đã có những bước tiến rõ rệt, góp phần thúc đẩy tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp, tạo thuận lợi cho người dân.

- Thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thường xuyên được rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa, góp phần tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi sự kinh doanh, thúc đẩy tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương đã mang lại kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

b) Tồn tại, hạn chế:

- Chất lượng văn bản quy phạm pháp luật trên một số lĩnh vực còn hạn chế. Công tác theo dõi thi hành pháp luật còn một số bất cập, thiếu nguồn lực để triển khai, chưa thu hút được sự tham gia của các cá nhân, tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức xã hội khác.

- Việc công khai quy định hành chính, thủ tục hành chính trên Trang thông tin điện tử của một số bộ, ngành và của một số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và đơn vị hành chính cấp huyện tại một số địa phương chưa được thực hiện đầy đủ. Thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực còn rườm rà, phức tạp, cần phải tiếp tục rà soát, đơn giản hóa. Tình trạng trễ hẹn trong giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính vẫn còn phổ biến ở một số lĩnh vực trọng tâm, như: Đất đai, xây dựng, lao động - thương binh và xã hội.

- Nhiều địa phương còn vướng mắc trong kết nối liên thông phần mềm tại Trung tâm Hành chính công và Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả với các phần mềm chuyên ngành, như các lĩnh vực: Đất đai, công an, thuế...; dẫn đến khó khăn trong việc chia sẻ dữ liệu thông tin để theo dõi, đôn đốc tình hình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Việc triển khai hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai một cấp tại địa phương còn nhiều hạn chế, bất cập.

- Tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp quan trọng quy định tại Nghị quyết số 36a/NQ-CP còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, như: Chưa đề xuất cơ chế tài chính phù hợp cho đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin, thiết

lập các hệ thống thông tin nền tảng cho phát triển Chính phủ điện tử; việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mới chỉ bước đầu được triển khai, kết quả đạt được còn hạn chế (ít người sử dụng, số hồ sơ được gửi/nhận trực tuyến không cao). Việc ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp bộ, cấp tỉnh còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra. Tại một số cơ quan, đơn vị đã quán triệt chỉ đạo, điều hành qua môi trường điện tử, hạn chế sử dụng văn bản giấy, nâng cao hiệu lực quản lý, năng suất lao động và giảm chi phí hành chính. Tuy nhiên, việc sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành tại nhiều nơi chưa mang lại hiệu quả cao, chủ yếu chỉ sử dụng trong việc gửi, nhận văn bản, hỗ trợ công tác văn thư, mà chưa thực hiện chức năng quản lý, chỉ đạo, điều hành qua mạng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018

1. Tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách hành chính theo quy định tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP, Quyết định số 225/QĐ-TTg, Quyết định số 609/QĐ-TTg; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; quán triệt thực hiện nghiêm túc các kết luận, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính. Bộ Nội vụ giúp Chính phủ tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; đôn đốc các bộ, ngành liên quan giải quyết các kiến nghị của bộ, ngành, địa phương liên quan đến cải cách hành chính.

2. Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đổi mới mạnh mẽ phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động. Đẩy mạnh triển khai thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ của Kế hoạch hoạt động và Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ năm 2018, bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ đề ra trong đó chú ý đến việc bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ trong kế hoạch.

3. Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan triển khai xác định và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2017 của các bộ, các tỉnh; công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2017.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thể chế, trọng tâm là hoàn thiện thể chế về quản lý công chức, viên chức, thể chế liên quan đến doanh nghiệp; khắc phục tình trạng nợ đọng việc ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành luật, pháp lệnh; nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính hợp pháp, đồng bộ và thống nhất. Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật với công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận và lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, như: hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; doanh nghiệp đổi mới sáng tạo; khuyến khích phát triển khu vực kinh tế tư nhân.

5. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp, coi đây là khâu đột phá, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong cải cách tổng thể nền hành chính nhà nước. Tiếp tục đẩy mạnh việc cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước; kiểm soát chặt chẽ các thủ tục hành chính ngay từ khi dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính; kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính và các quy định liên quan, góp phần tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, ổn định cho người dân, doanh nghiệp khởi nghiệp, đáp ứng yêu cầu đặt ra tại Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

6. Đẩy mạnh thực hiện đổi mới, sắp xếp và kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp thẩm quyền giải quyết công việc và gắn kết chặt chẽ với các chính sách tinh giản biên chế trên cơ sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII, Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bộ Nội vụ sớm tham mưu cho Chính phủ ban hành Chương trình hành động để triển khai Nghị quyết số 18-NQ/TW; khẩn trương hoàn thiện và trình Chính phủ ban hành các nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 Khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

7. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; các bộ, ngành, địa phương khẩn trương hoàn thiện việc xây dựng, phê duyệt bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính theo danh mục đã được phê duyệt, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế theo quy định.

8. Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 Khóa XII. Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 và các nghị định của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước.

9. Các bộ, ngành, địa phương tăng cường triển khai có hiệu quả Kiến trúc Chính phủ điện tử sau khi ban hành; nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; đẩy mạnh việc xây dựng và sử dụng các phần mềm dùng chung, cơ sở dữ liệu, bảo đảm tính tương thích, đồng bộ và thông suốt để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3, 4; thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đề xuất xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức được giao nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 2646/QĐ-BNV ngày 11/10/2017 về việc thành lập Tổ công tác của Bộ trưởng kiểm tra công vụ tại các Bộ, ngành, địa phương. Các thành viên Ban Chỉ đạo tiếp tục triển khai công tác kiểm tra tại các bộ, ngành và địa phương trong phạm vi quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018, Ban Chỉ đạo xin trình Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg Thường trực Trương Hòa Bình (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr Nguyễn Trọng Thừa;
- Các thành viên BCD;
- Lưu: VT, CCHC.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
Nguyễn Trọng Thừa**